TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/DS-ST
Ngày: 25-7-2019
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thiên Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường

2. Bà Đặng Thị Bích Loan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bá Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 223/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2019/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2 Ree Tower, số 09 Đoàn Văn B, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ H, chức vụ: Trưởng nhóm tín dụng – Phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ – Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V.

(Văn bản ủy quyền số 80/UQ-VH.18 ngày 13/6/2018)

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1994

Địa chỉ: 11 đường số 1, Khu TĐC Cảng P, Phường 16, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền số 82/UQTA-VH.19 ngày 17/7/2019).

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Lê Minh T1, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp 6, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

(Ông T có mặt, ông T1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V do ông Bùi Thanh Tùng là người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng trình bày:

Ngày 25/10/2017, ông Huỳnh Lê Minh T1 có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20171026-0004706 với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt Công ty) để vay số tiền 33.338.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 3,92%/tháng, mục đích vay tiền để tiêu dùng cá nhân, khi vay ông T1 không có thế chấp bất kỳ tài sản nào cho Công ty. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T1 có trách nhiệm thanh toán cho Công ty số tiền gốc và lãi là 63.544.639 đồng, trả dần liên tiếp trong vòng 36 tháng, cụ thể 35 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 1.743.000 đồng và tháng cuối cùng trả 2.539.639 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 01/12/2017.

Thực hiện hợp đồng, ông T1 đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty được tổng số tiền là 21.285.000 đồng (trong đó nợ gốc là 12.179.696 đồng, nợ lãi là 9.105.304 đồng). Kể từ ngày 11/7/2019 đến nay, ông T1 không thanh toán thêm bất kỳ khoản vay gốc và lãi nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do ông T1 trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu ông T1 phải trả một lần cho Công ty số tiền nợ là 42.259.639 đồng, trong đó: nợ gốc là 21.158.304 đồng, nợ lãi là 21.101.335 đồng.

Bị đơn ông Huỳnh Lê Minh T1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T1 luôn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Lê Minh T1 phải trả số tiền gốc và lãi là 42.259.639 đồng xuất phát từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20171026-0004706 ngày 25/10/2017. Căn cứ vào Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật là *"Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản"*, thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Bến Lức.

[1.2] Bị đơn ông Huỳnh Lê Minh T1 đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T1.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét văn bản Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20171026-0004706 ngày 25/10/2017 giữa Công ty với ông Huỳnh Lê Minh T1 được xác lập theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015, trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Xét yêu cầu của Công ty yêu cầu ông T1 thanh toán số tiền là 42.259.639 đồng, thấy rằng, kể từ ngày 11/7/2019 đến nay, ông T1 không thanh toán thêm cho Công ty bất kỳ khoản vay gốc và lãi nào. Căn cứ mục 4.7, Phần II của Hợp đồng: "*...Công ty có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trước hạn và yêu cầu khách hàng thanh toán toàn bộ các khoản nợ ngay lập tức trong trường hợp khách hàng vi phạm các nghĩa vụ trả nợ, thanh toán (nợ gốc, lãi, phí,...)*.... Việc ông T1 không thanh toán theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ, làm cho quyền lợi của Công ty bị xâm phạm. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T1 vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án hoặc văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do Công ty đưa ra. Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Lê Minh T1 phải chịu 2.112.982 đồng. Công ty được hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V đối với ông Huỳnh Lê Minh T1.

Buộc ông Huỳnh Lê Minh T1 có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V số tiền 42.259.639 đồng (Bốn mươi hai triệu, hai trăm năm mươi chín nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Lê Minh T1 phải chịu 2.112.982 đồng. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng V 1.281.490 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005316 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Án xử sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện B.
- THADS huyện B.
- Các đương sự.
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thiên Trang